



VOCABULARY

1. anthem (n) / 'ænthəm /: quốc ca
2. atmosphere (n) / 'ætmosfɪər /: không khí, môi trường
3. compose (v) / kəm'pəʊz /: soạn, biên soạn
4. composer (n) / kəm'pəʊzər /: nhà soạn nhạc, nhạc sĩ
5. control (v) / kən'trəʊl /: điều khiển
6. core subject (n) / kɔ:r 'sʌbdʒekt /: môn học cơ bản
7. country music (n) / 'kʌntri 'mju:zɪk /: nhạc đồng quê
8. curriculum (n) / kə'rɪkjʊləm /: chương trình học
9. folk music (n) / fəʊk 'mju:zɪk /: nhạc dân gian
10. non-essential (adj) / nɒn-ɪ'senʃəl /: không cơ bản
11. opera (n) / 'ɒpərə /: vở nhạc kịch
12. originate (v) / ə'rɪdʒɪneɪt /: bắt nguồn
13. perform (n) / pə'fɔ:m /: biểu diễn
14. performance (n) / pə'fɔ:məns /: sự trình diễn, buổi biểu diễn
15. photography (n) / fə'tɒgrəfi /: nhiếp ảnh
16. puppet (n) / 'pʌpɪt /: con rối
17. rural (adj) / 'rʊərəl /: thuộc nông thôn, thôn quê
18. sculpture (n) / 'skʌlptʃər /: điêu khắc, tác phẩm điêu khắc
19. support (v) / sə'pɔ:t /: nâng đỡ
20. Tick Tac Toe (n) / tɪk tæk təʊ /: trò chơi cờ ca-rô
21. water puppetry (n) / 'wɔ:tər 'pʌpɪtri /: múa rối nước

B. NGỮ PHÁP:

I. SO SÁNH VỚI CẤU TRÚC (NOT) AS ... AS, THE SAME AS, DIFFERENT FROM

1. So sánh sự giống nhau.

a. Cấu trúc so sánh ngang bằng với *as...as*.

Cấu trúc: S + to be + as + adj + as + noun/ pronoun/ clause.

Ví dụ:

Folk music is as melodic as pop music.

(Nhạc dân gian thì du dương như là nhạc pop.)



My picture is as expensive as yours.

(Bức tranh của tôi thì đắt bằng bức tranh của bạn.)

The music festival this year is as good as it was before.

(Lễ hội nhạc năm nay vẫn tốt như ngày nào.)

b. Cấu trúc so sánh với **the same as**.

Cấu trúc: **S + to be + the same + as + noun/ pronoun/ clause**

Ví dụ:

The price of a guitar is the same as the price of a cello.

(Giá một cây đàn ghi ta thì bằng với giá một cây đàn xen-lô.)

Your sister's personality is the same as yours.

(Tính cách của chị gái cậu giống cậu.)

The school is the same as it was 5 years ago.

(Ngôi trường vẫn giống như 5 năm trước đây.)

2. So sánh sự khác nhau.

a. Cấu trúc so sánh không ngang bằng với **not as...as**

Cấu trúc: **S + to be + not + as + adj + as + noun/ pronoun/ clause**

Ví dụ:

Black and white movies are not as interesting as colour movies.

(Những bộ phim đen trắng thì không hấp dẫn bằng những bộ phim màu.)

My hometown is not as noisy as yours.

(Quê tôi không ồn ào như quê bạn.)

She is not as famous as she was before.

(Cô ấy không còn nổi tiếng như trước nữa.)

b. Cấu trúc so sánh với **different from**

Cấu trúc: **S + to be + different from + noun/ pronoun.**

Ví dụ:

Oil painting is different from pencil painting.

(Tranh sơn dầu thì khác với tranh vẽ chì.)

Your taste in music is quite different from mine.

(Sở thích âm nhạc của bạn khá là khác của tôi.)

2. MULTIPLE CHOICE

I. Choose the best answer to complete each of the following sentences.

1. He is very good at drawing_____. He often draws his parents and friends.

TA7

UNIT 4: MUSIC AND ARTS



- A. crayons B. landmarks C. galleries D. portraits
2. She can play some musical _____ such as guitar, piano or cello.
A. instruments B. paintbrushes C. opera D. microphones
3. He _____ as a photographer. He likes _____ photos very much.
A. plays/drawing B. writes/taking
C. works/taking D. works/drawing
4. Physical education, music or art are the subjects in the secondary _____ in Viet Nam.
A. curriculum B. necessity C. consideration D. importance
5. Do you know the national _____ of Viet Nam? -Yes. It's **Tien Quan Ca**.
A. composer B. anthem C. academic D. music
6. Some people should take notice of the main content in the discussion. They just talk about _____ things.
A. suitable B. central C. unimportant D. necessary
7. The puppeteers are _____ the puppets by their strings.
A. controlling B. visiting C. appearing D. enjoying
8. She's looking _____ to receiving the letter from her mother.
A. on B. forward C. up D. for
9. Your paintings are _____ his.
A. as beautiful so B. as beautiful as
C. more beautiful as D. so beautiful than
10. Her paintbrushes are so old. Hers are _____ yours.
A. as not new as B. not as new like
C. not as new as D. not as new than
11. His knowledge of history of art is _____ ours.
A. the same as B. very same as C. like same as D. more same as
12. Their kind of music is _____ mine.
A. different with B. so different to
C. as different than D. different from
13. Some people think the band's rock and roll songs are very lively. They are _____ some of their gentle old songs.
A. the same as B. different from C. not as far as D. as much as
14. I love dancing, and my sister loves it, _____.

TA7

UNIT 4: MUSIC AND ARTS



- A. so B. too C. neither D. either**
15. He can't play the saxophone, and his brother can't _____ .
A. either B. neither C. so D. too
16. No one else in the class plays the guitar _____ John.
A. as well B. as far as C. so well as D. as soon as
17. The Brit School is the most famous _____ arts school in Britain.
A. performing B. performance C. perform D. performed
18. Jane is not _____ her brother.
A. more intelligent as B. intelligent as
C. so intelligent as D. so intelligent that
19. Since the 1970s, the festival in Glastonbury has taken _____ almost every year and has grown in size.
A. part B. place C. note D. notice
20. He drives as _____ his father does.
A. careful as B. more carefully C. the most careful D. carefully as
21. Dong Ho paintings are made on _____ paper with beautiful _____ colors.
A. traditional – nature B. tradition - natural
C. tradition – nature D. traditional - natural
22. I'll be there _____ I can.
A. sooner as B. no sooner as C. as soon as D. soonest as
23. My village is not _____ it was ten years ago.
A. the same as B. the same to C. same as D. the same
24. The villagers are _____ they were years ago. There is no change at all.
A. differently from B. not as friendly as
C. as friend as D. as friendly as
25. Water puppetry _____ in the 11th century in the villages of the Red River Delta of North Viet Nam.
A. originated B. formed C. started D. began
26. The puppet shows present _____ themes of Vietnamese villages.
A. city B. urban C. village D. rural
27. No one in my class is _____ beautiful _____ her.
A. as – as B. more - as C. as - than D. the - more

TA7

UNIT 4: MUSIC AND ARTS



28. The group is _____ for their albums and tours around the world.
A. well-knows B. know-how C. well-prepared D. well-known
29. Going by train isn't _____ convenient as going by car.
A. so B. as C. more D. A & B are correct.
30. The performances of puppetry show _____ in the countryside and _____.
A. everyday life - folk rock B. every day life-folk people
C. everyday life - folk tales D. every day life-folk stories

3. WORD FORMS

I. Give the correct form of the word given to complete the sentence.

1. He is a famous _____. I usually hear some of his wonderful songs when I relax. (MUSIC)
2. English is one of the _____ subjects for students to learn. (COMPEL)
3. They are really interested in water _____ because it is one of the proud traditional arts in Viet Nam. (PUPPET)
4. She played the piano and sang this song _____. I couldn't stop watching her performance. (ART)
5. I want to know where this band _____. (ORIGIN)
6. *Avatar* is probably the _____ film I've ever seen! (BAD)
7. A dancer must throw her heart and soul into every _____. (PERFORM)
8. I think *Men in Black 1* was as _____ as *Men in Black 3*. (EXCITE)
9. Although John and Andrew look exactly alike, they act quite _____. (DIFFERENT)
10. Dong Ho paintings are made with _____ colours. (NATURE)

4. VERB FORMS

I. Put the verbs in brackets in the correct tense form.

1. His life (be) _____ so boring. He just (watch) _____ TV every night.
2. I (be) _____ late for school yesterday

TA7

UNIT 4: MUSIC AND ARTS



3. My father (**be/ not**) _____ at the office the day before yesterday.
4. _____ Mr. and Mrs. James (**come**) _____ back home and have lunch late last night?
5. How _____ you (**get**) _____ there?
6. John (**study**) _____ hard in class, but I (**not think**) _____ he'll pass.
7. It (**be**) _____ cloudy yesterday.
8. Where _____ your children (**be**) _____?
9. The telephone (**ring**) _____ several times and then (**stop**) _____ before I could answer it.
10. The bank (**close**) _____ at four o'clock.
11. The little boy (**spend**) _____ hours in his room making his toys.